

Số 161-BC/ĐUK

BÁO CÁO

**sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội
Đảng bộ khối các Cơ quan – Doanh nghiệp tỉnh
lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ KHỐI LẦN THỨ VII TỪ ĐẦU NHIỆM KỲ ĐẾN NAY

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khối các Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh (gọi tắt là Đảng bộ Khối) lần thứ VII, từ đầu nhiệm kỳ đến nay trong điều kiện có những thuận lợi cơ bản: Trung ương và tỉnh ban hành nhiều chủ trương, nghị quyết về phát triển kinh tế-xã hội và công tác xây dựng Đảng. Tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong Đảng bộ Khối tiếp tục được củng cố, kiện toàn tinh gọn, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Công tác chuyển đổi số được quan tâm, triển khai thực hiện. Đảng bộ Khối có 104 tổ chức cơ sở đảng giảm xuống còn 99 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc với 7.261 đảng viên; trong đó có nhiều đồng chí là lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và doanh nghiệp. Trình độ, năng lực của cấp ủy và đội ngũ cán bộ, đảng viên tiếp tục được nâng lên... là những điều kiện thuận lợi cơ bản để Ban Chấp hành Đảng bộ Khối lãnh đạo triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đề ra.

Bên cạnh đó, cũng gặp không ít khó khăn, thách thức; các cơ chế, chính sách còn bất cập; thiên tai, dịch bệnh, nhất là đại dịch Covid-19 kéo dài, gây hậu quả nặng nề, giá cả và lãi suất ngân hàng thường xuyên biến động, hầu hết các ngành, các lĩnh vực phát triển kinh tế-xã hội đều bị ảnh hưởng, tác động đến tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng và đời sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động. Trong bối cảnh đó, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã nỗ lực phấn đấu cùng với cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động tập trung thực hiện Nghị quyết Đại hội VII Đảng bộ Khối đạt được những kết quả như sau:

I- KẾT QUẢ 2 NĂM RŨI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VII

Ban Chấp hành Đảng bộ Khối đã tập trung lãnh đạo cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng phối hợp cùng thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động tham mưu, tham gia cụ thể hóa triển khai, thực hiện các chương trình, kế hoạch của cấp trên giao.

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

- *Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng khối cơ quan đảng, đoàn thể:* Cụ thể hóa và tổ chức triển khai, quán triệt thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh; các chủ trương, Nghị quyết của Trung ương, nhất là Nghị quyết Trung ương 4, Trung ương 5, Trung ương 6 khóa XIII và tổ chức sơ, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy. Thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh. Thực hiện tốt công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và công tác nhận xét, đánh giá, đào tạo, luân chuyển cán bộ. Tổ chức triển khai thực hiện Hướng dẫn số 02-HD/TU, ngày 28-3-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc nhận diện, đánh giá các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; việc thực hiện nêu gương; việc chấp hành quy định những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm. Triển khai các cuộc kiểm tra, giám sát theo Chương trình toàn khóa của Tỉnh ủy. Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; tổ chức tốt các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh; tăng cường công tác giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, các vấn đề cử tri quan tâm; kịp thời xem xét, giải quyết các yêu cầu, kiến nghị của cử tri. Lãnh đạo thực hiện công tác dân vận, phong trào thi đua “Dân vận khéo” và quy chế dân chủ ở cơ sở; lãnh đạo thực hiện tốt đại hội hết nhiệm kỳ của các hội và đoàn thể¹

- *Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng khối cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp:* Tập trung tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh và các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phục hồi phát triển kinh tế-xã hội. Tập trung đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành phục vụ cho người dân và doanh nghiệp để nâng lên chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh. Kịp thời hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19. Nâng cao chất lượng dạy và học; đào tạo nghề, giải quyết việc làm; đẩy mạnh công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân và phòng, chống dịch bệnh; quan tâm thực hiện các chính sách an sinh xã hội, chăm lo các đối tượng chính sách, người có công; triển khai thực hiện tốt các công trình, dự án đầu tư trọng điểm, xây dựng kết cấu hạ tầng trên địa bàn tỉnh.

- *Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng khối ngành dọc quản lý:* Phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các chỉ tiêu về công tác tư pháp, thi hành án dân sự, thu ngân sách²; tích cực vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội tự nguyện; chủ động phân tích, thống kê số liệu phục vụ công tác lãnh đạo, điều hành của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cấp ủy các cơ sở đảng khối sản xuất, kinh doanh:* Phối hợp với ban giám đốc (Chủ tịch, Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị) doanh nghiệp tập trung triển

¹ Lãnh đạo Đại hội Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Công sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Liên đoàn lao động, Hội Chữ thập đỏ, Hội Văn học nghệ thuật, Hội nhà báo, Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật...

² Tổng thu ngân sách 30.196 tỷ đồng, đạt 41,47% so với chỉ tiêu nhiệm kỳ.

khai thực hiện kế hoạch sản xuất-kinh doanh hằng năm đúng chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với điều kiện của doanh nghiệp. Tập trung cải tiến, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh; tích cực tham gia thực hiện chính sách xã hội và an sinh xã hội trên đại bàn tỉnh, góp phần tích cực trong phát triển kinh tế-xã hội. Kết quả từng lĩnh vực chủ yếu như sau:

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh: Tổng doanh thu trên 81.326 tỷ đồng, đạt 87,5% so với chỉ tiêu nhiệm kỳ, đạt 116,4% so với cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế trên 23.513 tỷ đồng, đạt 91,82% so với chỉ tiêu nhiệm kỳ, đạt 120,3% so với cùng kỳ; nộp ngân sách tỉnh 20.331,5 tỷ đồng, tăng 40,88% so với cùng kỳ. Thu nhập bình quân người lao động là 10,4 triệu đồng/người/tháng, tăng 4,76% so với đầu nhiệm kỳ.

+ Lĩnh vực Tín dụng - Ngân hàng: Tổng huy động vốn ước đạt 201.465 tỷ đồng, đạt 87,76% chỉ tiêu nhiệm kỳ, tăng 11,67% so với cùng kỳ; tổng dư nợ ước đến 30/6/2023 đạt 309.095 tỷ đồng, đạt 69,52% chỉ tiêu nhiệm kỳ; lợi nhuận sau thuế 40.297 tỷ đồng, đạt 73,6% chỉ tiêu nhiệm kỳ; nộp ngân sách 70.512,75 tỷ đồng; nợ xấu ở mức giới hạn quy định; thu nhập bình quân người lao động 12,4 triệu đồng/người/tháng, tăng 0,4% so với đầu nhiệm kỳ.

- Lãnh đạo thực hiện khá tốt các quy định, quy chế, nhất là quy chế dân chủ cơ sở. Quan tâm đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc; nâng cao đời sống cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; hàng năm hầu hết các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận đạt chuẩn văn hóa.

- Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; nâng cao ý thức cảnh giác trước những luận điệu xuyên tạc, kích động, thông tin sai sự thật của các phần tử xấu; quan tâm bảo vệ bí mật của Đảng và Nhà nước; thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống cháy nổ, đảm bảo an ninh trật tự ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

Tuy nhiên, một số cấp ủy tổ chức cơ sở đảng chưa phối hợp chặt chẽ với thủ trưởng cơ quan, đơn vị tham mưu cho cấp có thẩm quyền, cơ quan chuyên môn kịp thời xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh và xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn; từ đó còn một số chỉ tiêu đạt thấp; tinh thần trách nhiệm của một số cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực thi công vụ có mặt còn hạn chế, sợ trách nhiệm, làm việc cầm chừng. Một số doanh nghiệp trong khối gặp khó khăn do tình hình dịch Covid-19 kéo dài; năng lực quản trị, năng lực cạnh tranh còn thấp; giá nhiên liệu đầu vào tăng cao, nguyên vật liệu khan hiếm đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả sản xuất, kinh doanh và thu nhập của người lao động.

2. Lãnh đạo thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

Tăng cường lãnh đạo và đổi mới nội dung, hình thức công tác giáo dục chính trị, tư tưởng phù hợp từng đối tượng, loại hình tổ chức cơ sở đảng; kịp thời triển khai, quán triệt, học tập các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật Nhà

nước, nhất là Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, các nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, Trung ương 5, Trung ương 6 khóa XIII..., đều được Đảng ủy Khối cụ thể hóa và trực tiếp triển khai đến cấp ủy các cơ sở đảng trực thuộc và chỉ đạo cấp ủy cơ sở đảng tổ chức quán triệt đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động. Kết quả 98,58% đảng viên; 90,61% quần chúng tham gia tiếp thu, vượt so với Nghị quyết Đại hội³. Phát huy vai trò của bí thư cấp ủy cơ sở trong tuyên truyền, triển khai, quán triệt các chủ trương, nghị quyết tại cơ sở; các thông tin về sự kiện chính trị quan trọng, tình hình an ninh chính trị trong và ngoài nước được cấp ủy cơ sở đảng trực thuộc triển khai kịp thời trong các cuộc sinh hoạt cấp ủy, chi bộ.

Xây dựng đội ngũ báo cáo viên Đảng ủy Khối; chất lượng truyền đạt của báo cáo viên, tinh thần tự giác học tập của học viên các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Đảng ủy Khối tổ chức có nhiều tiến bộ. Tổ chức 32 lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng và bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới có 2.482 đồng chí tham gia⁴, đạt 64% nghị quyết Đại hội; 06 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng cho 998 đồng chí là cấp ủy viên chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận và cấp ủy viên chi, đảng bộ cơ sở, đạt 120% nghị quyết Đại hội.

Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo, cộng tác viên Ban chỉ đạo 35 và lực lượng cộng tác viên dư luận xã hội Đảng ủy Khối⁵; chỉ đạo cấp ủy cơ sở xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên cấp cơ sở⁶. Tăng cường các biện pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phòng, chống, phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch trong tình hình mới; thường xuyên theo dõi, nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên.

Tổ chức cuộc thi viết "Tìm hiểu Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI" và cuộc thi viết "Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái thù địch trong tình hình mới", kết quả có 1.200 bài dự thi⁷.

Tình hình tư tưởng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động ổn định, an tâm công tác và sản xuất, kinh doanh; chấp hành các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Tuy nhiên, do thời gian dài tập trung công tác phòng, chống dịch Covid-19 nên một số cấp ủy tổ chức cơ sở đảng chậm triển khai học tập, quán triệt nghị quyết đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025; một vài nơi thiếu quyết liệt chỉ đạo và kiểm tra, đôn đốc cán bộ, đảng viên tham gia các cuộc thi do Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phát động, chất lượng một số bài dự thi chưa cao. Công tác nắm tình hình tư tưởng đảng viên, công chức, viên chức, người lao động có lúc thiếu kịp thời; ý thức của một số cán bộ, đảng viên trong tiếp thu, học tập các chủ

³ Nghị quyết 98% đảng viên, quần chúng 90%.

⁴ Mở 20 lớp Bồi dưỡng nhận thức về Đảng, có 1635 quần chúng ưu tú tham gia; 12 lớp bồi dưỡng chính trị dành cho đảng viên mới, có 847 đồng chí tham gia.

⁵ Công tác viên Ban Chỉ đạo 20 đồng chí và ban hành Quy chế hoạt động.

⁶ Báo cáo viên 120 đồng chí; tuyên truyền viên 148 đồng chí.

⁷ Đảng ủy Khối tổ chức chấm và trao 46 giải cấp khối: chọn 36 bài tham gia thi cấp tỉnh và đạt 01 giải ba, 03 giải khuyến khích. 01 giải chuyên đề.

trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chưa cao.

3. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết, Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã cụ thể hóa và triển khai thực hiện Kết luận 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị và Hướng dẫn số 02-HD/TU, ngày 28/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc nhận diện, đánh giá các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; việc thực hiện nêu gương; việc chấp hành quy định những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm; thường xuyên quan tâm lãnh đạo thực hiện các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp⁸. Qua triển khai thực hiện, hằng tháng cán bộ, đảng viên thực hiện tốt việc tự nhận diện, đánh giá các biểu hiện suy thoái, việc chấp hành quy định, nghị quyết của cấp trên, không có cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái đến mức phải xử lý.

Tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 16-5-2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”⁹; kịp thời cụ thể hóa, triển khai, quán triệt Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Chuyên đề toàn khóa và Chuyên đề hằng năm¹⁰. Kết quả, có 100% đảng viên tham gia tiếp thu và xây dựng kế hoạch thực hiện cá nhân theo quy định; qua tiếp thu, học tập tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động được nâng lên, chủ động, tích cực tham mưu, thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị, sản xuất, kinh doanh của cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp.

Tuy nhiên, công tác triển khai, hướng dẫn thực hiện việc nhận diện, đánh giá các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; việc thực hiện nêu gương; việc chấp hành quy định những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm còn chậm so với thời gian qui định, có lúc, có nơi chưa mạnh dạn nhận diện, phê bình, góp ý; một số tổ chức cơ sở đảng lúng túng trong việc thực hiện. Việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Chuyên đề năm 2021 ở một số tổ chức đảng và đảng viên có mặt chất lượng, hiệu quả chưa cao; chưa có nhiều mô hình mới, thiết thực trong thực hiện. Công tác biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình, điển hình học tập và làm theo Bác thiếu kịp thời.

⁸ Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư khóa XI “Về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”; Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19-12-2016 của Bộ Chính trị “Về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên”; Quy định 197-QĐ/TU ngày 06-5-2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cấp ủy viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

⁹ Tặng giấy khen Đảng ủy Khối cho 66 tập thể và 85 cá nhân; Tỉnh ủy tặng Bằng khen cho 5 tập thể 6 cá nhân.

¹⁰ Chuyên đề năm 2021 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”; Chuyên đề năm 2023 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân”.

4. Xây dựng tổ chức đảng và đảng viên

Thực hiện tốt quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy Khối. Đổi mới phương thức lãnh đạo và lề lối làm việc; trong lãnh đạo luôn bám sát chức năng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch. Phong cách, lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu từng bước khoa học hơn; nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, kỷ cương, khắc phục tình trạng cấp ủy bao biện, làm thay hoặc buông lỏng sự lãnh đạo. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, sự lãnh đạo của tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân, giữ vững đoàn kết thống nhất nội bộ.

Tập trung chỉ đạo kiện toàn tổ chức cơ sở đảng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; quyết định thành lập 05 tổ chức cơ sở đảng¹¹, trên cơ sở chia tách, hợp nhất và chi bộ có trên 30 đảng viên theo quy định¹², giải thể 02 chi bộ cơ sở¹³, do không còn phù hợp về mô hình tổ chức. Quyết định chỉ định và chuẩn y bầu bổ sung 183 ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư các chi, đảng bộ cơ sở¹⁴. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phát triển đảng viên, quyết định kết nạp 953 đảng viên, đạt 79,61% chỉ tiêu nghị quyết đại hội, đạt 76,85% so với chỉ tiêu Tỉnh giao; công nhận 626 đảng viên chính thức; chuyển sinh hoạt đảng 1.905 đảng viên¹⁵; rà soát, đưa 39 đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng¹⁶. Tổ chức chuyển giao 06 tổ chức đảng và đảng viên (397 đảng viên) thuộc 06 đảng bộ ngân hàng thương mại về đảng bộ các ngân hàng Trung ương theo Quy định số 60-QĐ/TW của Ban Bí thư. Tặng Huy hiệu đảng cho 120 đồng chí¹⁷.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội VII Đảng bộ Khối về “Kết nạp đảng viên”; kế hoạch về “Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên” và tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là tập trung chỉ đạo chấn chỉnh, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên đề theo Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 6/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương và Chỉ thị số 05-CT/TU ngày 22/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Ban hành mẫu Quy chế làm việc của ban chấp hành để các chi, đảng bộ cơ sở điều chỉnh, bổ sung thực hiện đúng theo quy định, Điều lệ Đảng và đề cương báo cáo theo 05 loại hình tổ chức cơ sở đảng; phiếu tự đánh giá, xếp loại chất lượng sinh hoạt chi bộ hằng tháng. Tổ chức làm việc định kỳ, đột xuất với cấp ủy các cơ sở đảng trực thuộc. Thành lập 04 Tổ theo dõi, giám sát và

¹¹ 04 đảng bộ, 01 chi bộ.

¹² (1) Đảng bộ Bệnh viện Sản-Nhi tỉnh, (2); Đảng bộ Bệnh viện Ung Bướu tỉnh trên cơ sở chia tách từ Đảng bộ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang; (3) Chi bộ Đoàn Luật sư tỉnh, trên cơ sở chia tách từ Đảng bộ Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang; (4) Đảng bộ Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, trên cơ sở hợp nhất 02 Chi bộ: Văn Phòng Đoàn ĐBQH tỉnh, Văn phòng HĐND tỉnh; (3) Đảng bộ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển VN chi nhánh Phú Quốc.

¹³ Công ty TNHH Kiên Giang Composite và Chi bộ Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh.

¹⁴ Quyết định chỉ định bổ sung 87 ủy viên ban chấp hành; chuẩn y bổ sung 23 ủy viên ban thường vụ, 41 bí thư và 32 phó bí thư chi, đảng bộ cơ sở.

¹⁵ Chuyển đi 1.317, chuyển đến 588 đảng viên.

¹⁶ Xóa tên trong danh sách 23 đảng viên, cho ra khỏi Đảng 13 đảng viên, khai trừ khỏi Đảng 03 đảng viên.

¹⁷ Đối tượng Tỉnh ủy trao là 21, Đảng ủy Khối trao là 31, đối tượng cơ sở trao là 68.

chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, do Thường trực Đảng ủy Khối làm Tổ trưởng, hằng tháng các thành viên tổ tham gia thực hiện tốt việc sinh hoạt cấp ủy, chi bộ; qua đó, năng lực lãnh đạo, điều hành của cấp ủy cơ sở tiếp tục nâng lên; sinh hoạt đảng bộ, chi bộ đủ kỳ, đúng quy định của Điều lệ Đảng, tỷ lệ đảng viên tham dự sinh hoạt chi bộ đạt 96,25% (nghị quyết đại hội đề ra 95%).

Công tác tự phê bình và phê bình, đánh giá chất lượng đảng viên và tổ chức đảng được lãnh đạo chặt chẽ, từng bước đi vào thực chất hơn. Tinh thần đấu tranh xây dựng nội bộ của cán bộ, đảng viên được nâng lên; tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên bình quân 97,11%¹⁸ (chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội là 95%); tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ bình quân hằng năm đạt 97,24%¹⁹ (chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội là 90%).

Việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề được các chi bộ triển khai thực hiện, tập trung giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, sản xuất, kinh doanh. Qua đó đề ra giải pháp thực hiện, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hơn trong lãnh đạo, điều hành của chi bộ.

Sau khi tiếp thu, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã kịp thời ban hành văn bản chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc tổ chức hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ, đến nay có 100% cơ sở đảng đã tổ chức xong hội nghị. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối ban hành quyết định thành lập tổ chỉ đạo, tổ biên tập văn kiện và tổ phục vụ hội nghị sơ kết giữa nhiệm kỳ Đại hội VII Đảng bộ Khối, nhiệm kỳ 2020-2025 nghiêm túc, chu đáo.

Tuy nhiên, một số chi bộ chưa duy trì nền nếp sinh hoạt theo quy định; chương trình, nội dung sinh hoạt chi ủy, chi bộ chưa bám theo Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương. Trong sinh hoạt chủ yếu thảo luận về nhiệm vụ chuyên môn, chưa đi sâu đánh giá công tác chính trị tư tưởng, công tác tổ chức xây dựng Đảng, công tác kiểm tra, giám sát, kiểm điểm vai trò lãnh đạo, trách nhiệm của chi ủy, chi bộ cũng như tính tiên phong gương mẫu của đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Việc thông tin thời sự và phổ biến văn bản chỉ đạo của cấp trên còn dàn trải, không xác định rõ trọng tâm. Nhiều chi bộ còn lúng túng trong việc chọn nội dung, chủ đề sinh hoạt chuyên đề. Biên bản họp chi bộ chưa phản ánh đầy đủ diễn biến của cuộc họp, ý kiến đóng góp của đảng viên. Công tác tự phê bình và phê bình còn hạn chế. Một số đảng viên còn thụ động, ngại phát biểu ý kiến; việc bí thư chi bộ phân công nhiệm vụ cho đảng viên chưa cụ thể, rõ ràng, kết quả thực hiện nghị quyết hoặc kết luận có mặt chưa đạt yêu cầu.

5. Lãnh đạo công tác tổ chức cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ

Tổ chức triển khai, quán triệt và cụ thể hóa các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ. Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối bầu bổ sung Ủy viên Ban Thường vụ, bầu chức danh Phó Bí thư Đảng ủy Khối, nhiệm kỳ 2020-2025; hội nghị kiểm điểm tập thể, cá nhân Ủy viên Ban Thường vụ chuyên trách Đảng ủy khối và hội nghị đánh giá,

¹⁸Năm 2020, đạt tỷ lệ 99,04%; năm 2021, đạt tỷ lệ 98,07%; năm 2022, đạt tỷ lệ 94,23%.

¹⁹Năm 2020, đạt tỷ lệ 97,09%; năm 2021, đạt tỷ lệ 97,03%; năm 2022, đạt tỷ lệ 97,60%.

xếp loại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đối với 04 đồng chí Thường trực Đảng ủy Khối. Thực hiện tốt công tác đào tạo, quy hoạch và rà soát, bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và chức danh Bí thư, Phó bí thư Đảng ủy Khối, nhiệm kỳ 2020-2025 và 2025-2030. Cho ý kiến nhân sự Đại hội Đoàn Khối và Hội Cựu chiến binh Khối, nhiệm kỳ 2022 – 2027; cho ý kiến bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Khối, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng thực hiện tốt chức năng lãnh đạo công tác cán bộ, nhất là về quy hoạch, đào tạo, đánh giá cán bộ; phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị kiện toàn tổ chức bộ máy. Lãnh đạo chặt chẽ công tác nhân sự phục vụ đại hội cấp cơ sở và chi bộ trực thuộc. Phân công, bố trí, sử dụng cán bộ cơ bản theo quy hoạch, đa số phát huy năng lực, sở trường và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Thành lập Tổ thẩm định giúp Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thẩm tra, xác minh về tiêu chuẩn chính trị và chính trị hiện nay đối với cán bộ quy hoạch, luân chuyển bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ và kết nạp đảng viên. Thường xuyên chỉ đạo, triển khai thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ theo Quy định 58-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Kết luận về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay được 694 trường hợp; cho ý kiến về thẩm định tư cách đảng viên phục vụ công tác cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý 562 trường hợp; thẩm định cán bộ, công chức học lớp cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung 85 trường hợp. Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy cơ sở theo dõi chính trị hiện nay đối với đảng viên.

Tuy nhiên, việc kết luận về tiêu chuẩn chính trị, còn gặp nhiều khó khăn do Đảng ủy Khối không lãnh đạo toàn diện công tác cán bộ nên còn bị động trong việc thẩm định tiêu chuẩn chính trị đối với cán bộ quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại ở các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh. Việc kết luận về tiêu chuẩn sử dụng chính trị một số trường hợp còn chậm và gặp khó khăn trong khâu xác minh. Một số cấp ủy cơ sở chưa kịp thời theo dõi chính trị hiện nay đối với đảng viên.

6. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng

Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt các quy định, hướng dẫn, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát²⁰; xây dựng Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối, Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành, Chương trình bổ sung nội dung, đối tượng, số lượng cuộc kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối các Cơ quan-Doanh

²⁰ Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm; Hướng dẫn số 05-HD/UBKTTW, ngày 22/11/2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về thực hiện một số điều trong Quy định số 69-QĐ/TW; Kết luận 34-KL/TW, ngày 14/8/2022 của Bộ Chính trị về chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030; Quyết định số 89-QĐ/TW, ngày 01/12/2022 của Ban Bí thư về ban hành quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng của cấp ủy tỉnh và tương đương đến cơ sở; Quyết định số 354-QĐ/UBKTTW, ngày 22/12/2021 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về ban hành các quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm; Kế hoạch số 81-KH/TU, ngày 09/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030...

nghiệp tỉnh khóa VII, nhiệm kỳ 2020-2025; kế hoạch thực hiện Kết luận số 34-KL/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030.

Hàng năm, trên cơ sở chương trình toàn khóa và kế hoạch chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện; cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng và đảng viên (hàng năm kiểm tra, giám sát từ 30% đảng viên trở lên). Kết quả đã kiểm tra 44 tổ chức đảng, 08 đảng viên; giám sát 26 tổ chức đảng, 03 đảng viên; chỉ đạo cấp ủy cơ sở, chi bộ đã kiểm tra 176 tổ chức đảng, 1.880 đảng viên, giám sát 152 tổ chức đảng, 3.853 đảng viên. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, những điều đảng viên không được làm... Tỷ lệ đảng viên được kiểm tra, giám sát bình quân hàng năm đạt 35,74% (chỉ tiêu Nghị quyết từ 30% trở lên).

Ủy ban kiểm tra 02 cấp thực hiện kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm 05 tổ chức đảng, 07 đảng viên; kiểm tra thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát 102 tổ chức đảng; kiểm tra thi hành kỷ luật 05 tổ chức đảng; giám sát 76 tổ chức đảng, 59 đảng viên; kiểm tra đảng phí 95 tổ chức đảng. Tiếp nhận 49 đơn tố cáo đối với 06 tổ chức đảng và 43 đảng viên; qua nghiên cứu, phân loại đã giải quyết 06 đơn (Ban Thường vụ Đảng ủy Khối giải quyết 01 đơn; Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Khối giải quyết 5 đơn); chuyển cấp ủy cơ sở giải quyết 16 đơn; hướng dẫn trả 10 đơn; 17 đơn không giải quyết, do nặc danh, giấu tên, mạo tên, không rõ địa chỉ.

Qua kiểm tra và giải quyết tố cáo đã thi hành kỷ luật 39 đảng viên vi phạm; trong đó hình thức khiển trách 26 đảng viên (có 09 cấp ủy viên), cảnh cáo 10 đảng viên (có 05 cấp ủy viên), khai trừ 03 đảng viên. Nội dung vi phạm về những điều đảng viên không được làm, thực hiện nhiệm vụ của đảng viên; về phẩm chất, đạo đức lối sống; chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình; tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản.

Tuy nhiên, một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa quan tâm đúng mức đến công tác kiểm tra, giám sát. Một số nơi chậm xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát; nội dung kiểm tra, giám sát thiếu trọng tâm, trọng điểm; công tác nắm tình hình từng lúc thiếu kịp thời, qua giám sát chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm còn ít; một số nơi thực hiện quy trình, thủ tục kiểm tra, giám sát chưa đảm bảo theo quy định. Vai trò tham mưu của ủy ban kiểm tra có mặt còn hạn chế; cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát ở cơ sở đều kiêm nhiệm, chủ yếu tập trung cho công tác chuyên môn, từ đó ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng bộ.

7. Công tác dân vận và lãnh đạo đoàn thể

Chỉ đạo cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc thực hiện hiệu quả chủ trương, nghị quyết của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận, nhất là công tác dân vận chính quyền và phong trào thi đua “Dân vận khéo”. Thành lập Tổ Chỉ đạo

công tác Dân vận và Ban Chỉ đạo phong trào thi đua “Dân vận khéo”, triển khai kế hoạch, hướng dẫn thực hiện giai đoạn 2021 – 2025. Cấp ủy các cơ sở thành lập tổ chỉ đạo, xây dựng kế hoạch đăng ký thi đua thực hiện công tác dân vận; xây dựng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” và quy chế dân chủ cơ sở. Kết quả có 100% cơ sở đảng đăng ký thi đua công tác dân vận; quy chế dân chủ cơ sở và 724 mô hình, điển hình “Dân vận khéo”²¹, qua đó góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và công tác xây dựng đảng.

Lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội Đoàn Khối và Hội Cựu chiến binh Khối, nhiệm kỳ 2022 - 2027. Cấp ủy các cơ sở đảng thực hiện chế độ làm việc định kỳ với các đoàn thể kịp thời định hướng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động, tạo điều kiện cho đoàn thể tổ chức, thực hiện tốt các phong trào hành động cách mạng, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, xây dựng tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong sạch, vững mạnh.

Đoàn Thanh niên: Kịp thời tuyên truyền các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến đoàn viên, thanh niên. Phát huy vai trò xung kích của Tuổi trẻ khối các Cơ quan- Doanh nghiệp tỉnh trong các phong trào hành động cách mạng như: Tham gia phòng chống dịch Covid-19; Chuyển đổi số; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; cuộc vận động Nghĩa tình biên giới hải đảo, về nguồn; phong trào “Sáng tạo trẻ”, “03 trách nhiệm, 04 nhất”; các mô hình, sáng kiến nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; phong trào hiến máu tình nguyện²², tháng Thanh niên, chiến dịch tình nguyện hè; kỳ nghỉ hồng, chủ nhật xanh, khám bệnh và cấp thuốc miễn phí; phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng, thăm tặng quà cho gia đình chính sách, hộ nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn...; qua các hoạt động đã hỗ trợ với số tiền trên 2,5 tỷ đồng. Tổ chức đối thoại giữa Ban Thường vụ Đảng ủy Khối với đoàn viên, thanh niên. Qua các hoạt động đã thành lập mới 03 cơ sở đoàn²³, giải thể 13 chi đoàn²⁴ và bàn giao 06 tổ chức đoàn thuộc ngân hàng thương mại về Đoàn Khối các ngân hàng Trung ương²⁵; hiện Đoàn Khối có 37 cơ sở đoàn, với 2.557 đoàn viên. Giới thiệu 549 đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét và kết nạp 464 đoàn viên ưu tú vào Đảng. Hàng năm có trên 95% cơ sở đoàn được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Hội Cựu chiến binh: Lãnh đạo xây dựng tổ chức và hoạt động hội; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước và tham gia thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị và chuyên môn, phát huy truyền thống Bộ đội Cụ Hồ; thực hiện phong trào thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu”; phối hợp đoàn thể tổ chức tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng cho đoàn viên, hội viên; xây dựng quỹ giúp nhau phát triển, vận động cất 02 căn nhà đồng đội với tổng số tiền 100 triệu đồng. Công

²¹ *Cấp cơ sở:* có 724 mô hình, điển hình đăng ký (484 mô hình và 240 điển hình *Cấp Đảng ủy Khối:* có 206 mô hình, điển hình được đăng ký (179 mô hình và 27 điển hình). *Cấp tỉnh:* có 93 mô hình, điển hình được đăng ký (88 mô hình và 05 điển hình).

²² Hiến máu tình nguyện được 2.986 đơn vị máu.

²³ Chi đoàn Cty CP Thái Bình, Đoàn cơ sở Bệnh viện Sản nhi, Đoàn cơ sở Bệnh viện Ung bướu.

²⁴ Chi đoàn Cty CP Xi măng Hà Tiên, Chi đoàn Cty CP Gạch Ngói, Chi đoàn Cục QLTT, Viện kiểm sát, Sở nội vụ; Kho bạc, Toà án, Cục thi hành án dân sự, Ban quản lý khu kinh tế. Ngân hàng phát triển, Sở công thương, Chi đoàn khối đảng, Sở xây dựng

²⁵ Đoàn cơ sở Agribank KG, Đoàn cơ sở Viettinbank, Đoàn cơ sở Vietcombank, Chi đoàn Agribank CNKG2, Chi đoàn BIDV KG, Chi đoàn BIDV Phú Quốc.

tác xây dựng tổ chức hội vững mạnh được quan tâm thực hiện; qua đánh giá phân loại hằng năm, có 100% cơ sở hội đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Tuy nhiên, một số cấp ủy cơ sở đảng lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện việc đăng ký thi đua và báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận, các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” còn chậm; chưa thường xuyên chăm bồi, nâng cao chất lượng và nhân rộng các mô hình, điển hình, có nơi không phát động thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”; các đoàn thể có lúc chưa phát huy vai trò trong tham gia xây dựng đảng, chính quyền và các phong trào thi đua do cấp trên phát động.

II- ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT VÀ KINH NGHIỆM

1. Đánh giá tổng quát

Nửa đầu nhiệm kỳ 2020-2025, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy cơ sở đảng phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp lãnh đạo đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong khối nỗ lực phấn đấu thực hiện khá tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp đề ra²⁶. Cấp ủy đã phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp lãnh đạo thực hiện khá tốt nhiệm vụ chính trị, sản xuất-kinh doanh, góp phần thực hiện đạt các chỉ tiêu quan trọng của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh qua từng năm. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được coi trọng và tăng cường; triển khai và thực hiện khá tốt Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị và Hướng dẫn số 02-HD/TU, ngày 28-3-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc nhận diện, đánh giá các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; việc thực hiện nêu gương; việc chấp hành quy định những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm gần với Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Chuyên đề toàn khóa và Chuyên đề hằng năm. Công tác xây dựng tổ chức đảng và đảng viên được tập trung chỉ đạo quyết liệt, chất lượng sinh hoạt và hoạt động của cấp ủy, chi bộ có nhiều chuyển biến tích cực; phát triển đảng viên được quan tâm, đạt khá cao so với chỉ tiêu nghị quyết nhiệm kỳ. Công tác tổ chức, cán bộ được chú trọng, nhất là về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; đội ngũ cán bộ cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị. Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường, từng bước nâng lên chất lượng, hiệu quả. Hoạt động các đoàn thể có bước tiến bộ; nhất là phong trào thi đua công tác Dân vận, “Dân vận khéo” và Quy chế dân chủ cơ sở từng bước mang lại hiệu quả thiết thực.

Đạt được những kết quả trên, trước hết được sự lãnh đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Thường vụ Đảng ủy Khối với các ban tham mưu của Tỉnh ủy; cùng với sự đoàn kết, quyết tâm cao của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, cấp ủy cơ sở và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong triển khai, quán triệt, tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

²⁶ Có 10/12 chỉ tiêu định lượng của Nghị quyết được thực hiện hoàn thành (theo lộ trình hằng năm), 01 chỉ tiêu định lượng cả nhiệm kỳ đạt trên 76% (chỉ tiêu phát triển đảng viên)

Tuy nhiên, một số cấp ủy cơ sở đảng phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị chưa chặt chẽ trong tham mưu chỉ đạo triển khai thực hiện một số chỉ tiêu, nhiệm vụ có mặt chưa đảm bảo như xây dựng các chương trình, kế hoạch, dự án thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng có mặt còn hạn chế như chưa kịp thời triển khai, quán triệt quy định, hướng dẫn của cấp trên; tinh thần học tập nghị quyết của một số cán bộ, đảng viên chưa nghiêm túc. Việc thực hiện Kết luận 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Hướng dẫn 02 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh một số nơi chưa được quan tâm đúng mức. Năng lực cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của một số cấp ủy có mặt còn hạn chế; công tác tự phê bình và đấu tranh xây dựng nội bộ có nơi chưa đạt yêu cầu; chất lượng sinh hoạt của một số cấp ủy, chi bộ có nâng lên nhưng chưa nhiều; một số cán bộ, đảng viên ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm, tính tự giác chưa cao, chưa thật tiêu biểu, gương mẫu, trình độ, năng lực, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống có mặt còn hạn chế. Công tác kiểm tra, giám sát một số cấp ủy chưa được quan tâm đúng mức. Công tác dân vận, phong trào thi đua “Dân vận khéo” thiếu chiều sâu; hoạt động các đoàn thể có mặt chưa toàn diện.

Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm: Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối có mặt còn hạn chế; vai trò tham mưu của các ban, đoàn thể của Đảng ủy Khối có lúc chưa phát huy tốt, thiếu chủ động nắm bắt tình hình và đề xuất giải pháp thực hiện có hiệu quả. Năng lực lãnh đạo của một số cấp ủy cơ sở đảng, nhất là năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Nghị quyết chưa đáp ứng yêu cầu, chưa thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng. Tinh thần, trách nhiệm của một số cấp ủy viên, đảng viên chưa cao.

2. Một số kinh nghiệm

Một là, kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai, quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đồng thời cụ thể hóa phù hợp với tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để tập trung chỉ đạo, góp phần nâng lên chất lượng, hiệu quả trong việc cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết.

Hai là, thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ và thực hiện tốt quy chế làm việc; thường xuyên sâu sát cơ sở kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác xây dựng đảng của cơ sở, góp phần thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Đảng bộ Khối.

Ba là, nâng cao vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cấp ủy viên cơ sở, nhất là bí thư cấp ủy trong lãnh đạo toàn diện các mặt công tác, trong đó tập trung chỉ đạo nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, là tiền đề quan trọng đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ.

Bốn là, thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành, thực hiện các chủ trương, nghị quyết của cấp ủy, của cán bộ, đảng viên để kịp thời

chấn chỉnh, uốn nắn thiếu sót, phát hiện và ngăn chặn sai phạm, góp phần quan trọng trong xây dựng chi, đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

III- ĐÁNH GIÁ KIỂM ĐIỂM SỰ LÃNH ĐẠO CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ KHÓA VII, NHIỆM KỲ 2020-2025

Đại hội đại biểu Đảng bộ khối các Cơ quan – Doanh nghiệp tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020-2025 đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 39 đồng chí, Ban Thường vụ 11 đồng chí. Tháng 5 năm 2022 Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định tăng thêm 01 ủy viên Ban Chấp hành và cho chủ trương bầu 01 ủy viên Ban Thường vụ, chức danh Phó bí thư Đảng ủy Khối (Ban Chấp hành 40, Ban Thường vụ 12, Bí thư và 03 Phó Bí thư). Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, nhân sự Ban Chấp hành Đảng bộ Khối chuyển công tác 4 đồng chí. Hiện nay Ủy viên Ban Chấp hành có 36 đồng chí, khuyết 4 đồng chí.

Kịp thời xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, xây dựng đoàn kết nội bộ. Ngay sau Đại hội, Ban Chấp hành đã xây dựng quy chế làm việc và điều hành thực hiện có hiệu quả quy chế. Trong lãnh đạo, chỉ đạo Ban Chấp hành luôn phát huy những ưu điểm, khắc phục khó khăn với tinh thần quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra. Ban Chấp hành đã kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc cho phù hợp với quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy và nhiệm vụ của Đảng bộ Khối. Phân công các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và cán bộ, công chức cơ quan Đảng ủy Khối theo dõi, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng.

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ lãnh đạo tốt triển khai quán triệt, cụ thể hóa tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối, bằng các chương trình, kế hoạch, hướng dẫn tổ chức thực hiện. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng có hiệu quả; đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách và lề lối làm việc, bám sát quy chế làm việc, chương trình toàn khóa, nghị quyết của Đảng, chương trình, kế hoạch chỉ đạo Tỉnh ủy; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động. Quá trình lãnh đạo thực hiện có xác định nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, đề tập trung lãnh đạo, tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện nghị quyết hàng năm, sơ tổng kết rút kinh nghiệm trong chỉ đạo; đồng thời khắc phục những hạn chế yếu kém. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ đoàn kết thống nhất, phát huy sức mạnh tổng hợp trong tổ chức thực hiện, kết quả hầu hết chỉ tiêu Nghị quyết đạt và vượt.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đảng viên. Phân công các đồng chí ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ trực tiếp chỉ đạo, theo dõi nắm tình hình, uốn nắn kịp thời những hạn chế trong hoạt động của chi, đảng bộ cơ sở; tăng cường các biện pháp phòng ngừa vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên; thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc công tác tự phê bình và phê bình, nhận xét, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên hàng năm.

Tuy nhiên, công tác chỉ đạo kiểm tra, uốn nắn việc cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của cấp trên ở các chi, đảng bộ từng lúc chưa kịp thời. Một số nhiệm vụ

chính trị, sản xuất-kinh doanh, công tác xây dựng đảng, dân vận đoàn thể thực hiện còn hạn chế. Năng lực của từng ủy viên Ban Chấp hành không đồng đều, một số ủy viên Ban Chấp hành ít nghiên cứu vận dụng quy định, hướng dẫn của Đảng trong thực hiện nhiệm vụ và lĩnh vực phụ trách; sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ tham mưu có lúc chưa chặt chẽ, đồng bộ.

Nguyên nhân hạn chế: Một vài thành viên trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy tham gia vào sự lãnh đạo chung chưa nhiều; phụ trách lĩnh vực được phân công có mặt chưa sâu, chưa toàn diện; tham mưu giải quyết các vướng mắc, khó khăn thuộc thẩm quyền có lúc thiếu kịp thời; phương pháp lãnh đạo, phong cách, lề lối làm việc chậm đổi mới.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO TỪ NAY ĐẾN NĂM 2025

I- DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trên cơ sở kết quả đạt được thời gian qua, nhiệm vụ từ nay đến năm 2025 có những thời cơ thuận lợi cơ bản: Đảng và Nhà nước có nhiều chủ trương, nghị quyết về công tác xây dựng Đảng và tạo điều kiện thúc đẩy sự phát triển kinh tế-xã hội; Đảng bộ Khối đoàn kết nỗ lực, quyết tâm hành động cao nhất, phát huy lợi thế của Đảng bộ Khối; sự tiện ích của chủ trương chuyển đổi số; tổ chức bộ máy, cấp ủy đảng được sắp xếp, kiện toàn, ổn định; năng lực quản trị doanh nghiệp từng bước được nâng lên là những thuận lợi cơ bản để triển khai, thực hiện đạt các chỉ tiêu, nhiệm vụ nghị quyết Đại hội đề ra.

Bên cạnh đó vẫn còn không ít khó khăn, thách thức; tình hình biến đổi khí hậu, dịch bệnh tiếp tục diễn biến khó lường; một số cơ chế chính sách còn bất cập; giá cả hàng hóa, nhiên vật liệu biến động bất thường làm ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả sản xuất, kinh doanh và đời sống của một bộ phận cán bộ đảng viên, công chức, viên chức và người lao động... và kết quả chung thực hiện Nghị quyết Đại hội, nhiệm kỳ 2020-2025.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

Tiếp tục lãnh đạo cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng phối hợp cùng thủ trưởng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp lãnh đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động tham mưu, tham gia cụ thể hóa triển khai, thực hiện các chương trình, kế hoạch của cấp trên giao; chủ động rà soát các chỉ tiêu nghị quyết cả nhiệm kỳ 2020-2025, tiếp tục phát huy kết quả các chỉ tiêu đạt được qua nửa nhiệm kỳ, đối với các chỉ tiêu đạt thấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, phân đầu đến cuối nhiệm kỳ đạt nghị quyết đề ra.

- *Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng khối cơ quan đảng, đoàn thể:* Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh; cụ thể hóa, triển khai quán triệt thực hiện và sơ tổng kết kịp thời các

chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy. Lãnh đạo thực hiện tốt Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Tiếp tục nâng lên hiệu quả hoạt động Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, tăng cường hoạt động giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách và các vấn đề cử tri quan tâm. Triển khai thực hiện công tác dân vận, phát huy vai trò của Mặt trận, các đoàn thể và các hội; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước.

- *Cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng khối cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp*: Tham mưu chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án thực hiện Nghị quyết XI Đảng bộ tỉnh và chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế-xã hội hằng năm. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng có hiệu quả chính quyền điện tử, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp; nâng lên chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh. Tổ chức các hoạt động, sự kiện văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao và thông tin tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện quan trọng của đất nước; thực hiện các chính sách an sinh xã hội, chăm lo các đối tượng chính sách, người có công; nâng chất lượng giáo dục, đào tạo gắn với giải quyết việc làm; chủ động công tác phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; triển khai thực hiện các cuộc thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo; tăng cường các biện pháp quản lý thị trường, phòng chống gian lận thương mại; tham mưu các lĩnh vực xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; triển khai thực hiện các công trình, dự án đầu tư, xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- *Cấp ủy cơ sở đảng khối ngành dọc quản lý*: Triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ về công tác tư pháp, thi hành án dân sự, thu ngân sách; thực hiện kiểm tra, kiểm soát hàng hoá, phương tiện vận tải; phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hoá qua biên giới; tích cực vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội tự nguyện; chủ động phân tích, thống kê số liệu phục vụ công tác lãnh đạo điều hành của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cấp ủy các cơ sở đảng khối sản xuất, kinh doanh*: Phối hợp với ban giám đốc doanh nghiệp xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất - kinh doanh đúng chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với điều kiện thực tế của từng doanh nghiệp. Tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp; phát triển sản xuất gắn với bảo vệ môi trường; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động; tích cực tham gia thực hiện chính sách xã hội và an sinh xã hội trên địa bàn.

Quan tâm bồi dưỡng, giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên và quần chúng; tăng cường bảo vệ bí mật của Đảng, của Nhà nước; thực hiện tốt việc phòng, chống cháy nổ, trật tự - an toàn cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

2. Lãnh đạo thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

Tiếp tục đổi mới, cải tiến nâng cao chất lượng triển khai quán triệt, cụ thể

hóa và tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết của cấp trên sát hợp với tình hình, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ sở đảng. Kịp thời sơ, tổng kết các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của bí thư cấp ủy cơ sở, cấp ủy viên trong triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện nghị quyết. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục nâng chất lượng các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng và bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới.

3. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết, Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị

Tiếp tục lãnh đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI, XII); Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Hướng dẫn số 02-HD/TU, ngày 28/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc nhận diện, đánh giá các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; việc thực hiện nêu gương; việc chấp hành quy định những điều đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm. Thường xuyên lãnh đạo cán bộ, đảng viên thực hiện quy định của Trung ương, Tỉnh ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

Lãnh đạo thực hiện tốt Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Chuyên đề toàn khóa và Chuyên đề hàng năm; đồng thời, biểu dương, khen thưởng những mô hình hay, những gương điển hình để góp phần tạo sức lan tỏa trong Đảng bộ Khối.

4. Công tác xây dựng tổ chức đảng và đảng viên

Tiếp tục nghiên cứu, quán triệt các văn bản của Đảng, của Tỉnh ủy để rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung, chức năng nhiệm vụ và mối quan hệ công tác Đảng ủy khối Cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh phù hợp thực tiễn, hiệu quả hơn. Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, Tổ chỉ đạo theo dõi cơ sở của Đảng ủy Khối nắm chắc tình hình và kịp thời tham mưu chỉ đạo xử lý những vấn đề phát sinh ở cơ sở. Tổ chức kiện toàn, sắp xếp các tổ chức đảng trong doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước không chi phối và doanh nghiệp tư nhân phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp. Thường xuyên theo dõi chỉ đạo cấp ủy các cơ sở đảng trực thuộc thực hiện các nguyên tắc trong tổ chức, xây dựng đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, chi bộ và sinh hoạt theo chuyên đề. Thực hiện đánh giá, phân loại tổ chức đảng và đảng viên hàng năm, đảm bảo khách quan, đúng thực chất. Chú trọng công tác quy hoạch, bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển đảng, nâng cao chất lượng đảng viên; thực hiện tốt việc rà soát, sàng lọc đảng viên, kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo và lề lối làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng: nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành nghị quyết và cụ thể hóa tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết đề ra hàng năm và cả nhiệm kỳ. Lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ các quy chế, quy định, quy trình trong lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, bảo đảm thông suốt, kịp thời, đúng đắn; thực hiện có

hiệu quả cải cách hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng.

5. Lãnh đạo công tác tổ chức cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế. Thường xuyên rà soát quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ các ban tham mưu, các đoàn thể trực thuộc Đảng ủy Khối và cán bộ trong quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025. Cấp ủy các cơ sở đảng tích cực tham gia với lãnh đạo cơ quan, đơn vị thực hiện chủ trương về kiện toàn tổ chức, sắp xếp bộ máy theo Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII và Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ và bí mật của Đảng, Nhà nước. Tham gia ý kiến việc đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; tiếp tục thẩm tra, xác minh, kết luận về tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác cán bộ, phát triển đảng viên.

6. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng

Kịp thời triển khai, quán triệt các quy định của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng đến cấp ủy, cán bộ, đảng viên. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tiếp tục thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát theo chương trình, kế hoạch đề ra; tập trung kiểm tra, giám sát về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; quy chế làm việc, chế độ sinh hoạt đảng; thu, chi đảng phí; thực hiện chức trách nhiệm vụ; việc tu dưỡng, rèn luyện giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống,... Các chi, đảng bộ cơ sở xây dựng và thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát. Nâng chất lượng, hiệu quả các cuộc kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên nhằm kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Thực hiện nghiêm túc kết luận sau kiểm tra, giám sát và giám sát việc thực hiện các kết luận kiểm tra, giám sát; giải quyết kịp thời, hiệu quả các đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên.

7. Công tác dân vận và lãnh đạo các đoàn thể

Tiếp tục quán triệt thực hiện tốt Chương trình hành động số 13-CTr/TU, ngày 03/8/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết lần thứ XI Đảng bộ tỉnh. Kịp thời củng cố, kiện toàn ban chỉ đạo, tổ chỉ đạo công tác dân vận và phong trào thi đua “Dân vận khéo”; tiếp tục xây dựng, nhân rộng, nâng chất lượng các mô hình, điển hình “Dân vận khéo” giai đoạn 2021-2025. Cấp ủy cơ sở tổ chức làm việc định kỳ với ban chấp hành các đoàn thể theo quy định.

Đoàn Khối và Hội Cựu chiến binh Khối tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, tổ chức các phong trào, hoạt động thiết thực và phù hợp với tình hình của tổ chức đoàn thể trong Khối; tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền;

nâng cao chất lượng sinh hoạt đoàn, hội; đẩy mạnh phát triển đoàn viên, hội viên và giới thiệu những đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp.

Trên đây là báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ khối các Cơ quan-Doanh nghiệp lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020-2025. *Clauel*

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các ban Tỉnh ủy,
- Các đ/c UVBCH ĐUK,
- Cấp ủy các tổ chức đảng trực thuộc,
- Các ban tham mưu Đảng ủy Khối,
- Lưu VT.

T/M BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ



Trần Chí Viễn



PHỤ LỤC
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU NGHỊ QUYẾT GIỮA NHIỆM KỲ
ĐẠI HỘI VII ĐẢNG BỘ KHỐI (NHIỆM KỲ 2020-2025)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Nghị quyết	Thực hiện qua các năm				Thực hiện	% so chỉ tiêu nghị quyết	Ghi chú
				2020	2021	2022	6 tháng 2023			
I	CÔNG TÁC GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG									
1	Tiếp thu chủ trương, nghị quyết của Đảng									
	- Đảng viên	%	98	98,49	98,65	98,5	98,66	98,58	100,59	
	- Quần chúng	%	90	90,18	90,15	91	91,12	90,61	100,68	
2	“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII									
	Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII	%	100	100	100	100	98,07	99,68	99,68	
	Đảng viên viết bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm	%	100	100	100	100	99,44	99,86	99,86	
3	Mở lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, tập huấn cấp ủy									
	Nhận thức về Đảng	Lớp	25	4	6	6	4	20	80	
	Bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho đảng viên mới	Lớp	25	2	4	4	2	12	48	
	Tập huấn lớp cấp ủy	Lớp	5	0	0	2	4	6	120	vượt 20%

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Nghị quyết	Thực hiện qua các năm				Thực hiện	% so chỉ tiêu nghị quyết	Ghi chú
				2020	2021	2022	6 tháng 2023			
II	CÔNG TÁC TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG									
1	Tổng số sơ sở đảng			104	104	104	99			
	Đánh giá chất lượng cơ sở đảng			104	104	104				
	- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	%	95	20	20,58	17,34		97,11%	tăng 2,11%	
	- Hoàn thành tốt nhiệm vụ	%		79,04	77,49	76,89				
	- Hoàn thành nhiệm vụ	%		0,96	1,93	5,77				
	- Không hoàn thành nhiệm vụ	%		0	0	0				
2	Tổng số đảng viên			7.400	7.524	7.571				
	Đánh giá chất lượng đảng viên			7.227	7.356	7.417		97,24%	tăng 7,24%	
	- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	%	90	17,89	18,54	19,40				
	- Hoàn thành tốt nhiệm vụ	%		79,20	78,49	78,20				
	- Hoàn thành nhiệm vụ	%		2,43	2,55	1,95				
	- Không hoàn thành nhiệm vụ	%		0,47	0,40	0,44				
3	Tỉ lệ đảng viên dự sinh hoạt lệ	%	95	96,4	96,7	95,12		96,24	101,3	vượt

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Nghị quyết	Thực hiện qua các năm				Thực hiện	% so chỉ tiêu nghị quyết	Ghi chú
				2020	2021	2022	6 tháng 2023			
	Kết nạp đảng viên									
	- Chỉ tiêu nghị quyết	ĐV	1.200	181	267	302	203	953	79,61%	
	- Chỉ tiêu tỉnh giao	ĐV	1.240	181	267	302	203	953	76,85%	
	- Chỉ tiêu phần đầu	ĐV	1.250	181	267	302	203	953	76,24%	
4	Tiếp nhận và chuyển sinh hoạt đảng			632	423	578	272	1.905		
	- Chuyển đến	ĐV		183	133	179	93	558		
	- Chuyển đi	ĐV		449	290	399	179	1.317		
5	Xóa tên và khai trừ đảng			5	10	12	14	39		
	- Xóa tên	ĐV		1	9	4	9	23		
	- Xin ra khỏi đảng	ĐV		4	1	4	4	13		
	- Khai trừ đảng	ĐV		0	0	2	1	3		
III	CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT									
1	Kiểm tra, giám sát	ĐV			2.840	2.565	339	5.744		
2	Tỷ lệ đảng viên được kiểm tra, giám sát hàng năm	%	30		37,08	34,42	4,72	30,49		Đạt

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Nghị quyết	Thực hiện qua các năm				Thực hiện	% so chỉ tiêu nghị quyết	Ghi chú
				2020	2021	2022	6 tháng 2023			
IV	CÔNG TÁC DÂN VẬN VÀ CÁC ĐOÀN THỂ									
1	Đăng ký thực hiện quy chế dân chủ	%	100	100	100	100	100	100	100	Đạt
2	Đăng ký thi đua công tác dân vận	%	100	100	100	100	100	100	100	Đạt
3	Mỗi cơ quan, đơn vị có mô hình dân vận khéo được công nhận cấp cơ sở	%	80		85,57	85,57	85,57	85,57	106,96	Vượt
4	Đoàn Thanh niên									
-	Tổng số cơ sở Đoàn			54	49	43	37			
-	Tổng số đoàn viên			3.179	3.157	2.557	3.179			
-	Đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đoàn									
	+ Vững mạnh, khá	%	90	94,44	93,87	97,67		95,32	105,91	Vượt
	+ Trung bình	%		3,70	2,04	2,32				
	+ Yếu kém	%		0	0	0				
	+ Không xếp loại (mới thành lập dưới 6 tháng)	%		1,85	4,08	2,32				

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Nghị quyết	Thực hiện qua các năm				Thực hiện	% so chỉ tiêu nghị quyết	Ghi chú
				2020	2021	2022	6 tháng 2023			
5	Hội Cựu chiến binh									
-	Tổng số cơ sở Hội			30	30	30	30			
-	Tập hợp đối tượng vào tổ chức	%	90	99,96	99,96	99,96	99,96	99,96	111,06	Vượt
-	Đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Hội									
	+ Vững mạnh, khá	%	90	100	100	100		100	111,11	Vượt
	+ Trung bình			0	0	0				
	+ Yếu kém			0	0	0				
	+ Không xếp loại (mới thành lập dưới 6 tháng)			0	0	0				

